

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 6 năm 2015

BÁO CÁO

Đề cương tác đảm bảo an toàn thực phẩm 10 tháng năm 2015
và phương hướng hoạt động năm 2016

1. Đánh giá công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2015:

1.1 Công tác chỉ đạo và xây dựng, ban hành văn bản về an toàn thực phẩm: Ban chỉ đạo đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố và ban hành các công văn, kế hoạch chỉ đạo để triển khai thực hiện kịp thời các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố như: Ủy ban nhân dân thành phố ban hành 22 văn bản, Ban Chỉ đạo liên ngành về Vệ sinh an toàn thực phẩm ban hành 20 văn bản. Ngoài ra, Ban Quản lý Đề án “Chuỗi thực phẩm an toàn” ban hành 1 văn bản, Sở Y tế ban hành 16 văn bản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành 4 văn bản, Sở Công thương ban hành 4 văn bản và còn nhiều văn bản triển khai của các Chi cục chuyên ngành (*Phụ lục 1*).

1.2 Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án bảo đảm an toàn thực phẩm:

a. Tình hình thực hiện Đề án Mô hình chợ thí điểm đảm bảo an toàn thực phẩm:

❖ Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Công Thương đã xây dựng, hoàn chỉnh Đề cương Dự án Mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

❖ Song song với quá trình xây dựng dự án, Sở Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các sở - ngành chức năng khảo sát và đánh giá điều kiện an toàn thực phẩm tại một số chợ trên địa bàn thành phố theo bộ tiêu chí của mô hình; Tổ chức triển khai thí điểm Mô hình chợ bảo đảm an toàn thực phẩm tại Chợ Bến Thành và Chợ Đầu mồi Nông sản thực phẩm Hóc Môn đối với 03 ngành hàng gồm thịt heo, rau củ và dịch vụ ăn uống.

❖ Trong quá trình triển khai thực hiện, dự án còn một số khó khăn, vướng mắc, Sở Công Thương đã có văn bản báo cáo, kiến nghị Bộ Công Thương xem xét, hướng dẫn và có ý kiến đề tiếp tục triển khai.

❖ Căn cứ văn bản 5095/BCT-TTTN ngày 25/5/2015 của Bộ Công Thương trả lời kiến nghị của Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh trong việc triển khai xây dựng mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, hiện nay Sở Công Thương đang rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện dự án trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

b. Công tác triển khai Đề án “Chuỗi thực phẩm an toàn”

❖ Công tác chỉ đạo và xây dựng ban hành văn bản quản lý và triển khai

Để triển khai kế hoạch năm 2015, Ban Quản lý Đề án đã tham mưu và ban hành 02 văn bản: quyết định thay đổi, bổ sung thành viên Ban Quản lý và kế hoạch triển khai Đề án năm 2015. Qua đó, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế và các chi cục có liên quan theo lĩnh vực quản lý đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

❖ Công tác truyền thông chuỗi

❖ Phối hợp với Đài truyền hình thực hiện buổi tọa đàm “chuỗi thực phẩm an toàn”, đoạn phim hướng dẫn “Lựa chọn nguyên liệu thực phẩm an toàn”, các phóng sự “Giới thiệu mô hình quản lý Chuỗi thực phẩm an toàn”, “Chuỗi thịt an toàn”.

❖ Phát hành 10.000 áp phích “10 nguyên tắc vàng”, 10.000 tờ rơi “10 thông điệp không an toàn”, 20.000 tờ rơi và 1.000 áp phích “Xây dựng chuỗi thực phẩm an toàn từ trang trại đến bàn ăn” thuộc lĩnh vực Thú y, 10.000 cuốn “Cẩm nang hướng dẫn các điều kiện đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến rau, quả”, 4.000 tờ rơi và 200 áp phích “An toàn thực phẩm cho nguyên liệu thủy sản tại cơ sở thu mua”.

❖ Sở Công Thương phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở Y tế tổ chức Hội nghị “Kết nối Chuỗi thực phẩm an toàn với hệ thống phân phối trên địa bàn thành phố” cho hơn 500 doanh nghiệp là các nhà sản xuất, phân phối và các tiểu thương của các chợ truyền thống trên địa bàn thành phố biết để đăng ký tham gia chuỗi.

❖ Công tác phối hợp với các tỉnh

❖ Các đơn vị Chi cục Thú y, Chi cục Bảo vệ thực vật, Chi cục Quản lý chất lượng và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản tiếp tục triển khai thực hiện đề án chuỗi thực phẩm an toàn trên địa bàn thành phố giai đoạn 2013-2015; phối hợp với các tỉnh tổ chức tập huấn, khảo sát và thẩm định các đơn vị đưa vào chuỗi thực phẩm an toàn của thành phố.

❖ Triển khai kế hoạch giám sát an toàn thực phẩm nông sản (rau, thịt) trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký biên bản phối hợp thỏa thuận với 25 tỉnh thành về giám sát an toàn thực phẩm (rau, thịt) trước khi đưa về tiêu thụ tại thành phố. Đồng thời Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đã ban hành kế hoạch triển khai lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm nông sản (rau, thịt) năm 2015 (Kế hoạch số 1884/KH-SNN ngày 06/8/2015).

❖ Tiếp tục triển khai chuỗi thực phẩm an toàn phối hợp với các chi cục chuyên ngành thủy sản thuộc 15 tỉnh, gồm: Khánh Hòa, Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh, Bến Tre, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

❖ Kết quả thực hiện

❖ Trong 09 tháng năm 2015 đã cấp cho 62 Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia “chuỗi thực phẩm an toàn” với tổng sản lượng 35.776 tấn/năm (chưa tính trứng

gà). Trong đó: rau quả 17.836 tấn/năm, thịt heo 8.559 tấn/năm, thịt gà 7.665 tấn/năm, trà 140 tấn/năm, thủy sản 1.576 tấn/năm và trứng gà là 34.675.000 quả/năm.

❖ Lũy kế đến tháng 9 năm 2015, 73 Giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia “chuỗi thực phẩm an toàn” với tổng sản lượng 37.418,5 tấn/năm rau quả 17.836 tấn/năm, thịt heo 8.559 tấn/năm, thịt gà 9.307,5 tấn/năm, trà 140 tấn/năm, thủy sản 1.576 tấn/năm và trứng gà là 129.575.000 quả/năm và nước mắm 3,6 triệu lít/năm. Cụ thể như sau:

➤ **Chuỗi sản phẩm động vật**

- Chuỗi trứng gà: sản lượng 129.575.000 quả/năm (Đồng Nai, Bình Dương).
- Chuỗi thịt gà: sản lượng 9.307,5 tấn/năm (Đồng Nai, Bình Dương).
- Chuỗi thịt heo: sản lượng 8.559 tấn/năm (Củ Chi-TP.HCM, Đồng Nai).

➤ **Chuỗi sản phẩm rau củ quả**

- Chuỗi rau quả: sản lượng 17.836 tấn/năm (TP.HCM, Lâm Đồng).
- Chuỗi trà: sản lượng 140 tấn/năm (Lâm Đồng).

➤ **Chuỗi sản phẩm thủy sản**

- Chuỗi sản phẩm nước mắm: sản lượng 3,6 triệu lít/năm (Phú Quốc, TP.HCM).
- Chuỗi cá thác lác: sản lượng 36 tấn/năm (Hậu Giang, TP.HCM).
- Chuỗi cá điêu hồng: sản lượng 600 tấn/năm (TP.HCM, Tiền Giang).
- Chuỗi cá viên: sản lượng 300 tấn/năm (TP.HCM, Đồng Tháp).
- Chuỗi tôm thẻ chân trắng: sản lượng 90 tấn/năm (Cần Giờ, TP.HCM).
- Chuỗi cá chẻm: sản lượng 200 tấn/năm (Sóc Trăng, TP.HCM).
- Chuỗi cá kèo: sản lượng 350 tấn/năm (Bạc Liêu, TP.HCM).

1.3 Hoạt động Thông tin - Giáo dục - Truyền thông (Phụ lục 2)

Các Sở ngành liên quan triển khai treo 1.527 băng rôn; phát 4.976 poster; 220.462 tờ gấp, bướm; thực hiện 31 phóng sự; cấp 1.128 đĩa CD; phát thanh hơn 6.563 lượt; tổ chức tổng số lớp tuyên truyền, phổ biến kiến thức an toàn thực phẩm 1.835 lớp/102.019 người tham dự. Các hoạt động truyền thông với nhiều hình thức đa dạng, dễ hiểu, dễ tiếp cận góp phần nâng cao kiến thức, ý thức của người sản xuất – chế biến – kinh doanh (SX-CB-KD) và người tiêu dùng thực phẩm, đặc biệt là tập trung cho các hoạt động truyền thông trong đợt Tết nguyên đán năm 2015. Cụ thể như sau:

a. Ngành Y tế

❖ Tổ chức tập huấn và cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm: 1.053 lớp/71.931 người tham dự. Cấp phát 14.009 phôi Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho đối tượng kinh doanh thức ăn đường phố.

❖ In sang và cung cấp 1.128 đĩa truyền thông 15 khẩu hiệu tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm trước và sau Tết Dương lịch, Tết Âm lịch năm 2015, 11 khẩu hiệu tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm nhân dịp tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2015 đến tuyến Phường/Xã và các chợ ở 24 Quận/Huyện và được phát thanh hơn 6.563 lượt.

✧ Bên cạnh đó, Chi cục Quản lý thị trường thành phố, các đội Quản lý thị trường đã kiểm tra và xử lý 635 vụ, xử phạt tiền 3.252.000.000 đồng, tạm giữ 9.816 kg các mặt hàng thực phẩm, 48.855 kg các mặt hàng bánh kẹo, mứt, trái cây khô, phụ gia thực phẩm, sữa nước Ensure, bia Heineken, rượu, đường cát Thái lan, Campuchia do buôn bán, vận chuyển hàng hóa nhập lậu, thực phẩm không rõ nguồn gốc, 9.444 hộp, chai, gói sữa, bánh, phở mai, nước yến lon, 4.520 kg hạt ớt, đùi gà đông lạnh, phụ gia thực phẩm quá hạn sử dụng.

c. Ngành Nông Nghiệp:

Lấy 4.434 mẫu trong đó 2.699 mẫu đạt (60,9%). Kiểm tra 423 cơ sở và 6.606 vụ, phát hiện vi phạm 33 cơ sở và 6.606 vụ, xử phạt 31 cơ sở và 2.173 vụ với số tiền phạt là 5.346.193.500 đồng. Tiêu hủy 163.104 kg thực phẩm các loại.

✧ Công tác kiểm tra giám sát:

➤ Lĩnh vực rau, củ, quả

Tổng số mẫu kiểm tra: gửi 386 mẫu phân tích (4 mẫu chưa có kết quả), kết quả phát hiện 6/382 (1,6%) mẫu có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức giới hạn cho phép, cụ thể như sau:

• Tại các cơ sở sản xuất

Chi cục Bảo vệ thực vật (BVTV) đã tổ chức thanh, kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất rau 142 hộ nông dân trồng rau, đã lấy 163 mẫu rau đang thu hoạch trên đồng ruộng, gửi phân tích định lượng các hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật, kết quả phát hiện dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức giới hạn cho phép: 03/163 mẫu. Chi cục Bảo vệ thực vật đã làm việc với đơn vị ký hợp đồng sản xuất - tiêu thụ rau với nông hộ.

• Tại các cơ sở sơ chế - kinh doanh

Chi cục BVTV tổ chức thanh tra định kỳ 48 đơn vị và lấy 43 mẫu kiểm tra định lượng dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kết quả phát hiện dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức giới hạn cho phép: 01/39 mẫu (4 mẫu chưa có kết quả phân tích). Chi cục Bảo vệ thực vật đã lập thủ tục xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định.

• Tại 3 chợ đầu mối nông sản thực phẩm

Chi cục Bảo vệ thực vật đã phối hợp cùng 03 Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ đầu mối lấy 180 mẫu rau, trái cây các loại kiểm tra dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tại 177 vựa đang kinh doanh rau, quả gửi phân tích định lượng các hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật, kết quả phát hiện dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt mức giới hạn cho phép: 02/180 mẫu. Chi cục BVTV đã lập thủ tục xử lý vi phạm hành chính đối với mẫu phát hiện dư lượng thuốc BVTV vượt mức giới hạn tối đa.

➤ Lĩnh vực chăn nuôi, thú y

Tổng số mẫu kiểm tra 3.386 mẫu, kết quả 1.718 mẫu không đạt (50,7%), cụ thể như sau:

- Về kiểm tra việc sử dụng chất cấm họ beta-agonist: lấy 516 mẫu nước tiểu kiểm tra, phân tích tồn dư chất cấm thuộc nhóm β -agonist, kết quả 95/516 mẫu có kết quả

xét nghiệm dương tính với tồn dư chất cấm. Chi cục Thú y đã tiến hành xử phạt hành chính 22 trường hợp vi phạm tại cơ sở giết mổ với tổng số tiền là 285.000.000 đồng và yêu cầu chủ cơ sở giết mổ có trách nhiệm lưu giữ các lô heo có kết quả xét nghiệm dương tính với chất cấm tại cơ sở giết mổ dưới sự giám sát, kiểm tra của Trạm Thú y quận, huyện; tiếp tục lấy mẫu nước tiểu phân tích cho đến khi có kết quả âm tính với tồn dư chất cấm mới được phép hạ mổ.

- Về kiểm tra các chỉ tiêu vi sinh: Đã lấy 2.851 mẫu thịt tại các cơ sở giết mổ gia súc, cơ sở giết mổ gia cầm, điểm kinh doanh, cơ sở chế biến, nhà hàng quán ăn, siêu thị, chợ lẻ và thịt nguồn tỉnh qua các Trạm kiểm dịch động vật đầu mối giao thông. Kết quả: 1.229/2.851 mẫu đạt chỉ tiêu vi sinh (43,11%).

- Về kiểm tra chất phụ gia sử dụng trong cơ sở kinh doanh, cơ sở chế biến: qua kết quả khảo sát trong 6 tháng đầu năm 2015 việc sử dụng phụ gia Natribenzoate đối với 16 sản phẩm chế biến phát hiện 01 sản phẩm (chả lụa) vượt giới hạn cho phép theo Thông tư 27/2013/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y Tế.

➤ Lĩnh vực thủy sản

Lấy 666 mẫu, trong đó 11 mẫu không đạt (1,65%), 655 mẫu đạt (98,35%).

- Kiểm tra ngoại quan, cảm quan thủy sản và sản phẩm thủy sản: kiểm tra ngoại quan, cảm quan các sản phẩm thủy sản tươi, ướp đá của các điểm kinh doanh được 246.643 tấn đảm bảo độ tươi, không có tạp chất. Chi cục luôn nhắc nhở các điểm kinh doanh không xử lý, phân loại sơ chế sản phẩm để trực tiếp dưới nền nhà lồng, điểm kinh doanh, bảo quản tốt sản phẩm, bày bán sản phẩm trên kệ cao để đảm bảo chất lượng sản phẩm thủy sản.

- Kiểm tra nhanh: phối hợp với công ty Quản lý và kinh doanh chợ Bình Điền lấy 114 mẫu chả cá kiểm tra nhanh hàn the đều không phát hiện.

- Lấy mẫu phân tích định lượng giám sát các chỉ tiêu về hóa chất, kháng sinh cấm: Trong 9 tháng đầu năm 2015, Chi cục Quản lý chất lượng và Bảo vệ Nguồn lợi thủy sản đã lấy 431 mẫu thủy sản, kết quả 5/431 mẫu phát hiện (02 mẫu nhiễm vi sinh, 03 mẫu nhiễm Triclofon). Chi cục tiến hành lập biên bản và làm hồ sơ xử lý vi phạm, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 5 trường hợp trên.

- Công tác kiểm soát dư lượng, chất độc hại tại vùng nuôi:

+ Lấy 62 mẫu tôm, trong đó: 04 mẫu tôm sú và 58 mẫu tôm chân trắng thương phẩm phân tích các chỉ tiêu dư lượng chất độc hại. Kết quả: phát hiện 01 mẫu tôm chân trắng thương phẩm nhiễm Sulfamethoxazole. Chi cục đã làm thông báo gửi Cơ quan Nam bộ.

+ Lấy 18 mẫu nghêu, 36 mẫu nước để phân tích độc tố sinh học biển, kim loại nặng và vi sinh kết quả đều không phát hiện độc tố sinh học.

Qua thực hiện công tác thanh, kiểm tra về an toàn thực phẩm Chi cục phát hiện 02 mẫu cá tra có Salmonella và 03 mẫu khô có Trichlorfon.

❖ Công tác phối hợp kiểm tra, thanh tra:

Kiểm tra 423 cơ sở và 6.606 vụ, phát hiện vi phạm 33 cơ sở và 6.606 vụ, xử phạt 31 cơ sở và 2.173 vụ với số tiền phạt là 5.346.193.500 đồng.

➤ Lĩnh vực rau, củ, quả

- Thanh, kiểm tra các cơ sở mua bán thuốc BVTV tại vùng sản xuất rau: Tổng số cơ sở được thanh, kiểm tra: 61 cơ sở và 52 mẫu thuốc BVTV. Kết quả phát hiện 03 cơ sở vi phạm, Chi cục BVTV xử lý vi phạm 01 cơ sở, tổng số tiền phạt: 64.000.000 đồng và chuyển UBND cấp xã xử lý 02 trường hợp.

- Kiểm tra và hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV: Tổng số hộ nông dân được kiểm tra và hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV: 220 hộ; kết quả không có hộ nông dân vi phạm về sử dụng thuốc BVTV.

➤ Lĩnh vực chăn nuôi, thú y

- Xử phạt vi phạm hành chính là 2.173 trường hợp với tổng số tiền là 4.980.693.500 đồng (giảm 13,5% số trường hợp và tăng 6,53% số tiền phạt so với cùng kỳ), với tang vật bị xử lý hủy khoảng 47.876,7 kg. Riêng tại Trạm Kiểm dịch động vật Thủ Đức đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính gồm 210 trường hợp với số tiền phạt là 623.350.000 đồng (giảm 5,83% trường hợp và giảm 15,12% số tiền phạt so với cùng kỳ 2014). Các hành vi vi phạm chủ yếu tập trung việc vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật không có giấy chứng nhận kiểm dịch, không dấu kiểm soát giết mổ, không chấp hành tiêm phòng bắt buộc theo quy định.

- Ngoài ra, các quận - huyện đã phối hợp với các đoàn liên ngành kiểm tra, phát hiện, xử lý (không xử phạt) các trường hợp vi phạm trong vận chuyển, giết mổ, kinh doanh trái phép động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không có giấy chứng nhận kiểm dịch. Đến tháng 9 tháng năm 2015, quận-huyện đã xử lý 4.393 trường hợp (giảm 37,23% so với cùng kỳ) với tang vật tiêu hủy tổng cộng khoảng 96.606,4 kg giảm 33,21% so với cùng kỳ năm 2014).

- Kết quả công tác chống giết mổ gia súc, gia cầm trái phép: Tính đến tháng 9 năm 2015: Đã phát hiện và xử lý 40 trường hợp giết mổ gia súc, gia cầm trái phép tại Bình Chánh, Gò Vấp, Bình Tân, Củ Chi, Hóc Môn giảm 07 trường hợp (14,87%) với tang vật tiêu hủy tổng cộng khoảng 18.621 kg (giảm 14,70% so với cùng kỳ năm 2014).

➤ Lĩnh vực thủy sản

Chi cục thực hiện thanh, kiểm tra công tác ATTP đối với 8 chợ bán lẻ thủy sản, 07 siêu thị, 03 cơ sở độc lập và 102 ô, vựa/điểm kinh doanh thủy sản tại 3 nhà lồng chợ Bình Điền. Kết quả có 08 điểm kinh doanh vi phạm, trong đó có 05 điểm kinh doanh vi phạm hành chính không có Giấy chứng nhận sức khỏe và tập huấn kiến thức ATTP, 03 điểm kinh doanh vi phạm không đảm bảo ATTP (kết quả kiểm nghiệm 02 mẫu cá tra phát hiện Salmonella và 03 mẫu khô phát hiện Trichlorfon). Chi cục đã lập hồ sơ xử lý vi phạm và ra quyết định xử phạt vi phạm. Tổng số tiền phạt là 16.500.000 đồng.

d. Cục Hải quan

Phát hiện 26 vụ vi phạm, xử phạt 7 vụ với số tiền 56.190.242 đồng chủ yếu là hành vi nhập hàng hóa không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật của mặt hàng thực phẩm chức năng, ngũ cốc, sữa, phụ gia thực phẩm.

Kiểm tra 77 cơ sở, phát hiện 65 cơ sở vi phạm và xử phạt 42 cơ sở với số tiền 3.501.181.880 đồng, đang tiếp tục xử lý 23 cơ sở. Tiêu hủy 301 con gia cầm, 4.458 quả trứng gà, 2.078 kg phụ phẩm, 546 kg hải sản, 8.369 kg phụ gia không rõ nguồn gốc, quá hạn sử dụng; 32 tấn nước trái cây hết hạn sử dụng, 13.405 kg thực phẩm các loại.

1.5 Các hoạt động khác

1.5.1 Hoạt động đảm bảo điều kiện sản xuất nông sản, thực phẩm

Thành phố đã cấp 4.115 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, lũy cập 11.261 giấy; 3.050 giấy công bố phù hợp quy định, lũy cập 9.124 giấy; 425 giấy công bố hợp quy, lũy cập 1.264 giấy; 42 giấy quảng cáo sản phẩm, lũy cập 59 giấy; 31 giấy xác nhận nội dung hội thảo, hội nghị lũy cập 48 giấy.

❖ Lĩnh vực rau, quả

- Thành phố có 91 xã, phường có sản xuất rau. Diện tích gieo trồng trong vụ đến nay ước đạt 13.215 ha, tăng 2,6% so với cùng kỳ.

- Đã chứng nhận VietGAP cho 27 tổ chức, cá nhân với tổng diện tích 11,06 ha diện tích canh tác, tương đương 36,77 ha diện tích gieo trồng; sản lượng dự kiến 808,74 tấn/năm. Hiện nay, tổng số hộ đã được chứng nhận VietGAP còn hạn trên địa bàn thành phố là 393 tổ chức, cá nhân tương đương 153,13 ha diện tích canh tác; tương đương 654,26 ha diện tích gieo trồng; sản lượng ước tính 14.793,74 tấn/năm.

- Tính lũy tiến đến nay, tổng số đơn vị sản xuất rau, quả trên địa bàn thành phố đã được chứng nhận VietGAP là 700 tổ chức, cá nhân với tổng diện tích 343,95 ha; tương đương 1.788,59 ha diện tích gieo trồng; sản lượng dự kiến 40.263,69 tấn/năm.

❖ Lĩnh vực chăn nuôi

- Tình hình chăn nuôi 6 tháng đầu năm trên địa bàn thành phố:

+ Bò: Tổng đàn 149.893 con, tăng 10% so cùng kỳ; trong đó, đàn bò sữa 101.393 con, tăng 1,5% so cùng kỳ; cái vắt sữa 50.697 con, tăng 7,8% so cùng kỳ. Sản lượng sữa bò tươi đạt 219.009 tấn, tăng 11,9% so cùng kỳ.

+ Heo: Tổng đàn 356.099 con, tăng 10,6% so cùng kỳ; trong đó, nái sinh sản 50.525 con, tăng 16% so cùng kỳ.

- Hoạt động của Dự án nâng cao năng lực ngành chăn nuôi trên địa bàn thành phố (Dự án LIFSAP): Đã cấp giấy chứng nhận VietGAP cho 414 hộ chăn nuôi đạt yêu cầu và đang chuẩn bị thủ tục công nhận thêm cho 232 hộ; tổng đàn: 73.033 con (trong đó heo thịt khoảng: 57.967 con), sản lượng thịt cung cấp đạt khoảng 16.270 tấn/năm. Đến nay dự án đã xây dựng nâng cấp hoàn thành nghiệm thu khu kinh doanh thực phẩm tại 23 chợ với 1.043 quầy sạp.

❖ Lĩnh vực thủy sản

- Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 49.600 tấn, tăng 7,7% so với cùng kỳ; trong đó:

+ Sản lượng nuôi trồng: 28.600 tấn, tăng 14,2% so cùng kỳ.

(Sản lượng khai thác: 21.000 tấn, bằng so với cùng kỳ:

- Số cơ sở xây dựng mô hình nuôi thủy sản an toàn: vùng nuôi tôm tập trung 2 huyện Nhà Bè, Cần Giờ có tổng cộng 252 cơ sở nuôi tôm xây dựng mô hình nuôi thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm, tổng diện tích là 373.62 ha, sản lượng thu hoạch đạt 2.988,8 tấn/năm.

- Công tác kiểm soát dư lượng, chất độc hại tại vùng nuôi: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản phối hợp Cơ quan Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Nam Bộ, Trung tâm vùng chất lượng nông lâm sản và thủy sản vùng 4 triển khai thực hiện Chương trình kiểm soát dư lượng chất độc hại tôm nuôi và Chương trình kiểm soát thu hoạch nhuyễn thể 2 mảnh vỏ tại trên địa bàn huyện Cần Giờ, Nhà Bè.

❖ Hoạt động quản lý cấp giấy trong SX – CB – KD thực phẩm

- Ngành Y tế: cấp 3.631 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, lũy cấp 9.752 giấy; 3.050 giấy công bố phù hợp quy định, lũy cấp 9.124 giấy; 425 giấy công bố hợp quy, lũy cấp 1.264 giấy; 30 giấy quảng cáo sản phẩm, lũy cấp 47 giấy; 31 giấy xác nhận nội dung hội thảo, hội nghị, lũy cấp 48 giấy.

- Ngành Công Thương: cấp 375 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, 12 giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo.

- Ngành Nông nghiệp: cấp 259 giấy, lũy tiến đến nay đã cấp 1.134 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn thành phố.

1.5.2 Công tác cải thiện thức ăn đường phố

Khảo sát sơ bộ 02 phường điểm xây dựng thức ăn đường phố (Phường 2, Quận 3 và phường An Lạc A, quận Bình Tân). Khảo sát việc duy trì 02 phường điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thức ăn đường phố (phường Tân Thành, Quận Tân Phú và Phường 12, Quận 4). Kiểm tra và giám sát cấp chuyên viên với 04 phường việc xây dựng và duy trì theo kế hoạch số 712/KH-ATVSTP ngày 15/5/2015.

1.5.3 Hoạt động giám sát và phòng chống ngộ độc thực phẩm

- Giám sát an toàn thực phẩm phục vụ 11 lễ hội, sự kiện (Xuân Quê hương 2015, Ngày hội Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh năm 2015, Lễ Kỷ niệm 40 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Lễ Khánh thành tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh, Âm thực Đất Phương Nam năm 2015, Ngày hội chăm sóc sức khỏe trẻ em thành phố Hồ Chí Minh lần III năm 2015....). Kết quả: không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong suốt thời gian diễn ra lễ hội, sự kiện.

- Xảy ra 05 vụ ngộ độc, tổng số người mắc: 245 người, số người chết: 0 (tăng 02 vụ và giảm 167 người mắc (giảm 40,0%) (so với cùng kỳ năm 2014 là 3 vụ/412 người mắc). Số người mắc >30 mắc là 234 người, tỷ lệ người ngộ độc tập thể >30 người mắc là 2,34/100.000 dân (theo chương trình mục tiêu quốc gia đến năm 2015 là <8/100.000 dân).

1.5.4 Công tác phối hợp liên ngành

- Thành phố đã thành lập 01 đoàn liên ngành ở cấp thành phố để kiểm tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại các quận /huyện qua đó đã kịp thời góp

và chỉ đạo cho Ủy ban nhân dân các quận/huyện triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Thành phố lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm trên địa bàn thành phố. Đoàn kiểm tra 33 cơ sở trong đó 09 cơ sở đạt, 24 cơ sở không đạt (01 cơ sở do Ủy ban nhân dân Quận 3 xử phạt với số tiền phạt là 12.500.000 đồng) và đang tiếp tục xử lý 24 cơ sở. Hủy khoảng 2.288,1 kg nguyên liệu và thành phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Ngoài ra, các quận/huyện đã phối hợp với các đoàn liên ngành kiểm tra, phát hiện, xử lý (không xử phạt) các trường hợp vi phạm trong vận chuyển, giết mổ, kinh doanh trái phép động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, không có giấy chứng nhận kiểm dịch. Đến tháng 9 tháng năm 2015, quận/huyện đã xử lý 4.393 trường hợp (giảm 37,23% so với cùng kỳ) với tang vật tiêu hủy tổng cộng khoảng 96.606,4 kg giảm 33,21% so với cùng kỳ năm 2014). Kết quả công tác chống giết mổ gia súc, gia cầm trái phép: Tính đến tháng 9 năm 2015: Đã phát hiện và xử lý 40 trường hợp giết mổ gia súc, gia cầm trái phép tại Bình Chánh, Gò Vấp, Bình Tân, Củ Chi, Hóc Môn giảm 07 trường hợp (14,87%) với tang vật tiêu hủy tổng cộng khoảng 18.621 kg (giảm 14,70% so với cùng kỳ năm 2014).

2. Đánh giá chung

a. Kết quả đạt được

- Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm luôn được Ủy ban nhân dân Thành phố quan tâm và chỉ đạo sâu sát. Các Sở, ngành liên quan đã chủ động phối hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ đạo liên ngành Vệ sinh an toàn thực phẩm trong việc triển khai các kế hoạch, biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố; thường xuyên phối hợp và triển khai các hoạt động quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn như: công tác tuyên truyền - giáo dục; công tác giám sát lấy mẫu; công tác quản lý thức ăn đường phố; công tác phát triển chuỗi thực phẩm an toàn; công tác thanh tra, kiểm tra,... Qua đó đã nâng ý thức chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm của các cơ sở, nhận thức của người tiêu dùng trong việc lựa chọn các sản phẩm thực phẩm an toàn; kịp thời ngăn chặn, thu giữ và tiêu hủy nhiều loại thực phẩm không an toàn, không rõ nguồn gốc đang lưu thông trên thị trường đến tay người tiêu dùng.

- Công tác truyền thông được triển khai rộng rãi với nhiều hình thức phong phú và đa dạng, đặc biệt là các đợt cao điểm Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm đã góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của nhà sản xuất - kinh doanh thực phẩm, đồng thời nâng cao nhận thức của người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm trên thị trường.

- So với cùng kỳ thì số cơ sở vi phạm giảm 28,1%, cơ sở bị phạt tiền giảm so với cùng kỳ 5,5%, số tiền phạt tăng 40,0% cho thấy thời gian vừa qua công tác truyền thông giáo dục và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong công tác thanh tra đã mang lại hiệu quả thực tế là các cơ sở đã thực hiện đúng theo qui định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Trong quá trình thực hiện, Ban Quản lý Đề án “chuỗi thực phẩm an toàn” đã rút ra được nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý, hình thành cơ sở pháp lý phù hợp với quy định hiện hành. Các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm chuỗi

chức ký kết với các tỉnh về phối hợp thực hiện đề án xây dựng mô hình quản lý thực phẩm theo “Chuỗi thực phẩm an toàn” giai đoạn 2015 – 2020.

- Dự án mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố, công tác lấy mẫu giám sát, phân tích nguy cơ mất an toàn thực phẩm các mặt hàng được phân cấp cho Sở Công Thương; tổ chức triển khai Chương trình kết nối hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm các tỉnh về thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục kiểm tra, thẩm định vùng quy hoạch sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại các cơ sở nuôi trồng, sản xuất, sơ chế, chế biến kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Liên kết giữa các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thành phố với các tỉnh trong vùng để xây dựng “Chuỗi thực phẩm an toàn” tại các vùng nguyên liệu. Tập trung các giải pháp hỗ trợ nông dân đồng bộ từ hoạt động khuyến nông, hỗ trợ vay vốn, hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng phương án chuyển đổi phù hợp với đặc điểm của địa phương; hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm gắn chặt với phát triển kinh tế hợp tác, đảm bảo nâng cao thu nhập cho nông dân.

- Hoàn chỉnh quy trình, mẫu Bản Cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chấp thuận, thống nhất triển khai áp dụng mẫu Bản cam kết về việc chấp hành quy định đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất và kinh doanh thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

- Đẩy mạnh triển khai công tác thanh, kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm đối với các lĩnh vực có nguy cơ cao, các đơn vị đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm, Giấy phép sản xuất, kinh doanh rượu; nhóm đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng cấp Giấy chứng nhận và thực hiện đăng ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn. Đặc biệt kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, giám sát hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, kiểm tra nhãn hàng, chất lượng hàng hóa, niêm yết giá đối với các thực phẩm đang lưu thông trên thị trường theo quy định.

- Triển khai đợt cao điểm hành động Năm Vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo LNTUVSATTP;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Cục An toàn thực phẩm;
- Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Công Thương; Sở VH-TT và Du lịch;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ban quản lý các KCX – KCN;
- Cục Hải quan thành phố;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Thành viên Ban chỉ đạo;
- Sở Cảnh sát PCCC; Phòng PH50; Phòng PC49;
- Hội Y tế; Hội Nông dân thành phố;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố;
- Ủy ban nhân dân 24 quận/huyện;
- Lưu: VT, CC.ATVSTP (45b).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



STAMP ĐỐC SỞ Y TẾ
Nguyễn Tấn Bình

PHỤ LỤC I: BAN HÀNH VĂN BẢN

Số TT	Số văn bản	Ngày, tháng, năm	Nội dung văn bản
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH			
1	02/CT-UBND	09/01/2015	Về đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
2	62/UBND-THKH	09/01/2015	Về triển khai thực hiện Chỉ thị Tết Ất Mùi năm 2015
3	66/UBND-VX	09/01/2015	V/v tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm
4	512/VP-CNN	19/01/2015	Về công tác phòng chống dịch Cúm gia cầm trên địa bàn thành phố
5	1674/VP-CNN	25/02/2015	Về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 1257/CT-BNN-TY ngày 02/02/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	1765/VP-VX	03/03/2015	Về việc góp ý dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ thí điểm thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm cấp quận (huyện), phường (xã)
7	2158/VP-CNN	12/03/2015	v/v tăng cường công tác phòng chống dịch cúm gia cầm trên thành phố
8	1621/UBND-VX	30/03/2015	Về tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố
9	2822/VP-VX	31/03/2015	Về quy chế phối hợp liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm
10	1342/VP-VX	09/04/2015	V/v triển khai kế hoạch và tổ chức Lễ phát động "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015
11	3263/VP-CNN	13/04/2015	Về việc thanh tra chuyên đề năm 2015 về hàng đóng gói sẵn
12	1903/QĐ-UBND	22/4/2015	Về việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban Quản lý Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 đến 2015
13	4158/VP-VX	12/05/2015	V/v quản lý và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
14	5047/VP-CNN	06/06/2015	V/v triển khai chương trình, kế hoạch năm 2015 về chuỗi cung cấp rau thịt an toàn cho Thành phố Hồ Chí Minh
15	3002/QĐ-UBND	19/06/2015	Ban hành kế hoạch hành động năm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn
16	3540/UBND-VX	24/06/2015	V/v tăng cường triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống dịch cúm gia cầm
17	31/2015/QĐ-UBND	30/06/2015	Ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động hóa chất trên địa bàn TPHCM
18	7290/VP-CNN	05/08/2015	V/v triển khai thực hiện Quyết định số 2796/QĐ-BNN-QLCL ngày 15/7/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

19	4931/KH-UBND	20/08/2015	Triển khai đợt cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả đối với các mặt hàng được phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng trên địa bàn thành phố từ nay đến ngày 31 tháng 12 năm 2015
20	7865/VP-VX	28/08/2015	V/v tăng cường công tác quản lý an toàn thực phẩm tại thành phố
21	5429/UBND-CNN	11/09/2015	Về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 29/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác kiểm soát, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong hoạt động sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản
22	5738/UBND-CNN	22/09/2015	V/v triển khai thực hiện Thông báo số 283/TB-VPCP ngày 19 tháng 8 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ

BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH VỀ VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM

1	01/BCĐLNVSATTP	08/01/2015	Về việc thực hiện kiến nghị của cử tri và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố về quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố
2	07/BC-BCĐLNVSATTP	16/01/2015	BC các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Dương lịch, Tết Âm lịch năm 2015
3	14/KH-BCĐLNTPVSATTP	05/02/2015	Kế hoạch Đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2015
4	15/BCĐLNVSATTP	05/02/2015	V/v Cử thành viên tham gia Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thành phố
5	16/BCĐLNVSATTP	02/3/2015	V/v góp ý dự thảo Quyết định thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm cấp Quận, huyện, thị xã và cấp xã, phường, thị trấn
6	18/KH-BCĐLNVSATTP	12/03/2015	Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về An toàn thực phẩm 2015
7	23/KH-BCĐLNVSATTP	07/04/2015	Triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015
8	24-KH-BCĐLNVSATTP	10/04/2015	Tổ chức Lễ phát động "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015
9	28/BC-BCD9LNVSATTP	17/04/2015	Kết quả thực hiện Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trước và sau Tết Dương lịch và Tết Âm lịch 2015
10	29/QĐ-BCĐLNVSATTP	22/04/2015	Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
11	31/TT-BCĐLNVSATTP	22/05/2015	Về dự thảo Quy chế phối hợp liên ngành trong hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố
12	32/BCĐLNVSATTP	22/05/2015	V/v thực hiện công tác kiểm tra các bếp ăn tập thể trong khu Công nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2015
13	33/BCĐLNVSATTP	25/05/2015	V/v triển khai các giải pháp nhằm ngăn chặn ngộ độc thực phẩm trong trường học
14	34/BCĐLNVSATTP	01/06/2015	V/v Triển khai và báo cáo việc vận hành hệ thống tự kiểm tra an toàn thực phẩm trong trường học
15	40/BCĐLNVSATTP	18/06/2015	V/v báo cáo về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2015
16	43/BCĐLNVSATTP	25/06/2015	V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/2014/CT-UBND của Ủy ban dân dân Thành phố Hồ Chí Minh
	42/BC-BCĐLNVSATTP	22/6/2015	kết quả thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2015

17	45/BCĐLNVSATTP	10/07/2015	V/v tăng cường triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống dịch cúm gia cầm
18	47/BCĐLNVSATTP	22/07/2015	V/v tăng cường kiểm soát các sản phẩm không đạt qua giám sát
19	48/BC- BCĐLNVSATTP	29/07/2015	Về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2015
20	49/BC- BCĐLNVSATTP	12/08/2015	Kết quả kiểm tra, xác minh thông tin bài viết "Rau muống tẩm hóa chất tại thành phố Hồ Chí Minh chờ vào miệng người dân"

BAN QUẢN LÝ ĐỀ ÁN "CHUỖI THỰC PHẨM AN TOÀN"

1	16/KH-BQLĐA	10/3/2015	Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo "chuỗi thực phẩm an toàn" trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2015
---	-------------	-----------	---

SỞ Y TẾ

1	985/SYT-TTra	02/03/2015	V/v triển khai công tác thanh, kiểm tra về an toàn thực phẩm năm 2015
2	1166/SYT-TTra	10/03/2015	V/v tăng cường biện pháp kiểm soát ngộ độc thực phẩm trên địa bàn
3	1520/KH-SYT	25/03/2015	Hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2015
4	1761/SYT-NVY	31/03/2015	Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong mùa lễ hội năm 2015
5	2185/KH-SYT	16/04/2015	Thanh tra "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2015
6	2710/SYT-TTra	06/05/2015	V/v tăng cường thanh tra, kiểm tra giám sát việc quảng cáo thực phẩm
7	4968/KH-SYT	22/07/2015	Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm phòng, chống dịch cúm gia cầm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh
8	4967/SYT-TTra	22/07/2015	V/v triển khai kiểm tra ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm chức năng năm 2015
9	5101/SYT-TTra	28/07/2015	V/v áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
10	5168/SYT-TTra	29/07/2015	V/v: triển khai việc thực hiện kế hoạch hành động năm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp
11	5547/SYT-TTra	12/08/2015	V/v tăng cường thanh tra, kiểm tra giám sát việc quảng cáo thực phẩm
12	5994/KH-SYT	27/08/2015	Thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2015
13	6128/SYT-TTra	03/09/2015	V/v áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
14	658/SYT-TTra	03/09/2015	V/v phối hợp điều tra, xử lý và tăng cường biện pháp kiểm soát ngộ độc thực phẩm
15	6600/SYT-NVY	22/09/2015	V/v Góp ý dự thảo Chỉ thị tăng cường quản lý thực phẩm chức năng
16	6605/SYT-NVY	22/09/2015	V/v Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm thúc đẩy phát triển du lịch

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1	276/KH-SNN	10/02/2015	Kế hoạch về quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản năm 2015
2	737/KH-SNN	10/4/2015	Kế hoạch Triển khai “Tháng hàng động vì an toàn thực phẩm năm 2015”
3	2145/KH-SNN	04/9/2015	Làm việc với quận huyện về công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	1884/KH-SN	06/8/2015	Kế hoạch Triển khai giám sát an toàn thực phẩm nông sản (rau, thịt) trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh
SỞ CÔNG THƯƠNG			
1	5329/KH-SCT	02/6/2015	Về triển khai Dự án Thông tin giáo dục truyền thông đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm
2	5331/KH-SCT	02/6/2015	Về triển khai công tác giám sát nguy cơ, sự cố mất an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố năm 2015
3	6989/SCT-QLTM	09/07/2015	Kiểm nghị với Bộ Công Thương về những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương.
4	8335/SCT-QLTM	13/08/2015	Chỉ đạo Chi Cục quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân quận-huyện tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh trung thu.

Phụ lục 2: Thông tin – Giáo dục – Truyền thông

Đơn vị	Tập huấn, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm		Phát thanh	Phóng sự	Băng rôn	Áp phích	Tờ gấp	Băng đĩa
	Lớp	Người						
Sở Y tế	1.053	71.931	6.563	27	1.521	4.426	118.165	1.128
Sở NN&PTNT	237	21.833	Hàng tuần	4	6	550	102.297	0
Sở Công thương	545	8.255	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng	1.835	102.019	6.563	31	1.527	4.976	220.462	1.128

Phụ lục 3: Mẫu giám sát

Đơn vị	Lượng mẫu lấy	Số mẫu đạt	Tỷ lệ đạt (%)	Tỷ lệ không đạt (%)
Sở Y tế	4.897	4.300	87,8	12,2
Sở Nông nghiệp	4.434	2.699	60,9	39,1
Sở Công thương	12	12	0	0
Tổng cộng	9.343	7.011	75,0	25,0

Phụ lục 4: Công tác Thanh tra, kiểm tra

Đơn vị	Số cơ sở thanh kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Số cơ sở bị phạt tiền	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm	Tổng tiền phạt
Sở Y tế	32.763	1.599	1.283	179	9.191.526.000
Sở Công thương					
Số cơ sở	33	19	4		55.500.000
Số vụ	635	635	635		3.252.000.000
Sở Nông nghiệp					
Số cơ sở	423	33	31		365.500.000
Số vụ	6.606	6.606	2.173	6.606	4.980.693.500
Cục Hải Quan (số vụ)	26	26	7		56.190.242
PC49	77	65	42		3.501.181.880
Tổng cộng					
Số cơ sở	33.296	1.716	1.360	179	13.113.707.880
Số vụ	7.267	7.267	2.815	6.606	8.288.883.742

Phụ lục 5: Bảng tiêu hủy

STT	Loại thực phẩm	Đơn vị	Số lượng
01	Gia súc	con	445
02	Gia cầm	con	3.111
04	Trứng	Quả	6.174
07	Thực phẩm các loại	kg	175.668